

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
công trình: Cụm công nghiệp Trà Mai – Trà Don, huyện Nam Trà My**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ các Quyết định: số 3864/QĐ-UBND ngày 31/10/2016, số 2681/QĐ-UBND ngày 26/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và dự toán xây dựng công trình Cụm công nghiệp Trà Mai - Trà Don, huyện Nam Trà My;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 518/TTr-STC ngày 28/10/2021 (kèm Báo cáo kết quả thẩm tra số 2945/BC-STC ngày 21/10/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Công trình: Cụm công nghiệp Trà Mai - Trà Don, huyện Nam Trà My.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Nam Trà My.
3. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Nam Trà My (nay là Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Nam Trà My).
4. Địa điểm: huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.
5. Thời gian khởi công: 01/8/2017; hoàn thành: 15/02/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư**1. Nguồn vốn đầu tư:**

- a) Tổng mức đầu tư được duyệt: 19.753.083.000 đồng.
- b) Nguồn vốn đầu tư: vốn ngân sách tỉnh: 10 tỷ đồng; vốn ngân sách huyện đầu tư phần còn lại.
- c) Vốn đầu tư đã bố trí thực hiện: 18.500.000.000 đồng, gồm:
- Vốn ngân sách tỉnh đã bố trí thực hiện đến hết kế hoạch năm 2020: 10.000.000.000 đồng. Kế hoạch vốn năm 2021 không bố trí.
 - Vốn ngân sách huyện đã bố trí thực hiện: 8.500.000.000 đồng, gồm: đã thanh toán đến hết kế hoạch năm 2020: 7.000.000.000 đồng. Kế hoạch vốn năm 2021 bố trí: 1.500.000.000 đồng (đã thanh toán hết kế hoạch: 1.500.000.000 đồng).

2. Chi phí đầu tư:

	Tổng dự toán công trình được duyệt (đồng)	Chi phí đầu tư được quyết toán (đồng)
Tổng số	19.753.083.000	19.025.284.000

3. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: không có.**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:**

	Tài sản do Chủ đầu tư quản lý sử dụng (đồng)	Tài sản bàn giao cho đơn vị khác quản lý sử dụng (đồng)
Tài sản cố định	19.025.284.000	0

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**1. Chủ đầu tư:**

- a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình: Cụm công nghiệp Trà Mai - Trà Don, huyện Nam Trà My, số tiền: 19.025.284.000 đồng.
- b) Thanh toán các khoản công nợ theo giá trị quyết toán được phê duyệt. Các khoản công nợ (đến ngày 13/10/2021):
- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.
 - Tổng nợ phải trả: 525.284.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo Phụ lục đính kèm)

- c) Ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình, với số tiền: 19.025.284.000 đồng và quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Tên tài sản/ Quy mô	Nguyên giá (đồng)	Nguồn vốn
* Cụm công nghiệp Trà Mai – Trà Don, đầu tư xây dựng phân hạ tầng kỹ thuật gồm: - Đường giao thông gồm 02 nhánh tuyến có tổng chiều dài L = 397,81m, gồm: + Nhánh tuyến 1: đoạn 1 dài 117,89m và đoạn 2 dài 142,58m; mặt cắt ngang Bnền = 10,5m (mặt) + 2x3,0m (lề đất) = 16,5m, kết cấu mặt đường bê	19.025.284.000	Ngân sách tỉnh và ngân sách huyện

tông xi măng và các công trình trên tuyến. + Nhánh tuyến 2: đoạn 1 dài 68,61m và đoạn 2 dài 68,73m; mặt cắt ngang Bnền = 7,5m (mặt) + 2x3,0m (lề đất) = 13,5m, kết cấu mặt đường bê tông xi măng và các công trình trên tuyến. - San nền bằng đất đồi đồi chặt k85, diện tích san nền 4,7ha.		
---	--	--

2. UBND huyện Nam Trà My chịu trách nhiệm bố trí vốn ngân sách huyện để thanh toán trả nợ cho dự án số tiền còn thiếu: 525.284.000 đồng.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nam Trà My, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện Nam Trà My và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP và phòng chuyên viên;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang